

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**
Số: 106/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lương Tài, ngày 28 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2020, giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

HKTT: X – M – C – Bắc Ninh

Nơi ở hiện Nay: Tiêu Xá – Giang Sơn – Gia Bình – Bắc Ninh

*. Bị đơn: Anh Phùng Đức H, sinh năm 1960

Đ/C: X – M – C – Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55;58;81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phùng Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị T và anh Phùng Đức H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung Phùng Thị Vàng A, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2010; Phùng Thị N, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2014 cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra, anh H có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ, đất nông nghiệp, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng đư ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000. đồng theo biên lai số AA/2017/0001738 ngày 28/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài, chị T được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *UBND xã, phường ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN ĐỨC HÃNH